

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST  
Ngày 26-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Quang Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Phan Ngọc Thành
- Ông Nguyễn Văn Sĩ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Thà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 18/TB-TA ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 19/TB-TA ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Đặng Thanh H, sinh năm 1982; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M, sinh năm 19 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1945; có vợ Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989 (Ly hôn năm 2019) và có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34, ngày 24/8/2021 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Trương Hạnh T, sinh năm 1974, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 20/8/2021, tổ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid - 19 xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, tuần tra trên tuyến tỉnh lộ ĐT-844, khi đến khu vực ấp L, phát hiện Đặng Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 66FL - 7637 lưu thông cùng chiều phía trước có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện túi quần Jeans phía sau bên phải có 01 cái ví (bóp) màu nâu, bên trong ví có một túi nylon màu xanh chứa các hạt tinh thể rắn nghi vấn ma túy nên tiến hành lập biên bản thu giữ và đưa H về trụ sở Công an xã làm việc.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 20/8/2021, H gọi điện thoại di động cho T (không biết họ, năm sinh và địa chỉ) hỏi mua 150.000 đồng ma túy, T đồng ý và kêu H đi hướng vào xã P để nhận ma túy, H điều khiển xe đến ấp L, xã P nhìn thấy T đứng dưới lè đường, H dừng xe lại, T kêu H đi lại cột điện cách chỗ T khoảng 05 mét lấy gói ma túy T để trong bao thuốc lá hiệu Jet và bỏ tiền tại đó. H mở bao thuốc lá lấy gói ma túy để vào trong ví, bao thuốc lá còn vài điều thuốc bên trong, H để vào túi quần Jeans phía trước bên trái và điều khiển xe trở về nhà. Trên đường đi đến ấp L thì tổ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid - 19 xã P phát hiện bắt giữ H cùng tang vật. Kết quả xét nghiệm nhanh H dương tính với ma túy dạng Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số: 787/KL-KTHS ngày 22/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon màu xanh hàn kín, được niêm phong trong phong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,102gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì thư có khối lượng 0,080gam.

Vật chứng thu giữ của Đặng Thanh H, gồm: 01 túi nylon màu xanh được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng. Qua giám định mẫu tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon màu xanh nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,102gam, loại Methamphetamine, (Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,080gam được dán giấy niêm phong ghi “Niêm phong số: 789 ngày 21/8/2021” có đồng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp); 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu đen, biển số 66FL - 7637 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKSTN ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đặng Thanh H, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Đặng Thanh H khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/8/2021 của Công an xã P, huyện T và Bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định số: 787/KL-KTHS ngày 22/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ ngày 20/8/2021, tổ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid - 19 xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, tuần tra trên tuyến tỉnh lộ ĐT- 844, khi đến khu vực ấp L, xã P phát hiện Đặng Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 66FL - 7637 lưu thông cùng chiều phía trước có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra và bắt quả tang H tàng trữ trái phép ma túy theo Kết luận giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,102gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,102gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, biển số 66FL - 7637 (xe đã qua sử dụng) do bị cáo Đặng Thanh H sử dụng vào việc phạm tội là giấy đăng ký thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn T, sinh năm 1966, ngụ ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, Tèo bán xe mô tô trên cho Trương Hạnh T, sinh năm 1974, ngụ ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp với giá 2.500.000đồng vào năm 2016, nhưng T chưa sang tên sở hữu. Ngày 20/8/2021, T giao xe cho bị cáo đi chở hột vẹt (bị cáo làm thuê cho T), T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án và Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho T xong nên không xem xét.

Đối với 01 túi nylon màu xanh. Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,080gam được dán giấy niêm phong ghi “Niêm phong số: 789 ngày 21/8/2021” có đồng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp. Xét thấy, vật chứng trên là chất ma túy là vật cấm tàng trữ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với T (không biết họ, năm sinh và địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho H. Cơ quan điều tra chưa làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra - Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

**2.** Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi nylon màu xanh. Mẫu ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,080gam được dán giấy niêm phong ghi “Niêm phong số: 789 ngày 21/8/2021” có đồng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Thanh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hứa Quang Thông**